

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/DS-ST
Ngày 09-9-2020
V/v tranh chấp: Hợp đồng thuê tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Kim Luyến;
Bà Nguyễn Hồng Nhiếp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công là Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp: “Hợp đồng thuê tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 117/2020/QĐ-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Cao Thanh D, sinh năm 1952 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Phạm Văn Kh, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 5, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Khóm C, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 6 năm 2020, nguyên đơn ông Cao Thanh D trình bày yêu cầu:

Ngày 05 tháng 5 năm 2019, ông D có cho ông Phạm Văn Kh thuê sà lan, giá thuê mỗi tháng 20.000.000 đồng, đôi bên thỏa thuận miệng.

Ông Kh thuê sà lan của ông D được 01 tháng 19 ngày thì nghỉ thuê, ông Kh trả lại sà lan cho ông D, đôi bên chấm dứt hợp đồng thuê, ông D bớt 19 ngày tiền thuê sà lan, ông Kh phải trả cho ông D 20.000.000 đồng tiền thuê sà lan một tháng, việc thỏa thuận trả tiền có lập văn bản thể hiện.

Ông Kh có trả cho ông D được 3.000.000 đồng, còn nợ 17.000.000 đồng; ông D yêu cầu ông Kh trả 17.000.000 đồng tiền thuê sà lan còn nợ.

Bị đơn ông Phạm Văn Kh, Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn pháp luật quy định ông Kh không có văn bản trả lời cho Tòa án; Tòa án tổng đạt thông báo về phiên họp và phiên hòa giải 02 lần nhưng bị đơn không có mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn ông Cao Thanh D có đơn xin xét xử vắng mặt yêu cầu của đương sự phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Bị đơn ông Phạm Văn Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng đương sự vẫn vắng mặt, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ.

Về nội dung:

[1] Xác định quan hệ pháp luật

Ông Cao Thanh D kiện ông Phạm Văn Kh đòi thanh toán tiền thuê tài sản còn nợ. Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là: Tranh chấp hợp đồng thuê tài sản.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Ông Cao Thanh D cho rằng ông Phạm Văn Kh thuê tài sản của ông để sử dụng, sau đó trả tài sản nhưng chưa thanh toán đủ tiền làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông D, nên ông D làm đơn khởi kiện có cơ sở xem xét yêu cầu khởi kiện của ông D.

Ông D yêu cầu ông Phạm Văn Kh thanh toán tiền thuê tài sản còn nợ 17.000.000 đồng. Thấy rằng:

- Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn, nhưng bị đơn không có văn bản phản đối về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn (Bút lục số 18).

- Ông D cung cấp cho Tòa án biên nhận nợ đề ngày 05/5/2019 thể hiện ông Kh còn nợ 17.000.000 đồng ((Bút lục số 30).

- Tại biên bản hòa giải ngày 28 tháng 02 năm 2020 của tổ hòa giải nhóm 8, thị trấn N, ông Kh xác nhận có nợ tiền ông D 17.000.000 đồng và xin trả góp (bút lục số 08, 09).

- Tòa án thông báo về phiên họp kiểm tra, việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải 02 lần nhưng bị đơn vẫn vắng mặt, cho thấy việc kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên bị đơn không phản đối.

Từ những cơ sở trên, có căn cứ xác định ông Phạm Văn Kh còn nợ tiền thuê sà lan của ông D. Buộc ông Kh có trách nhiệm thanh toán cho ông D số tiền còn nợ 17.000.000 đồng.

Chậm thanh toán phải chịu lãi suất chậm thi hành án trên số tiền chậm trả.

Về lãi suất: Ông D không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí:

Yêu cầu của ông D được chấp nhận, ông Phạm Văn Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là $5\% \times 17.000.000 \text{ đồng} = 850.000 \text{ đồng}$.

Ông D là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí, được Tòa án chấp nhận cho miễn dự nộp nên không phải hoàn lại.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 481 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Cao Thanh D. Buộc ông Phạm Văn Kh có trách nhiệm thanh toán khoản tiền thuê tài sản còn nợ cho ông Cao Thanh D là 17.000.000 đồng.

Kể từ ngày ông D có yêu cầu thi hành án, trường hợp ông Kh chậm thanh toán tiền thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Về án phí:

- Ông Phạm Văn Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% đối với phần yêu cầu của ông D được chấp nhận là 850.000 đồng.

- Ông D không có nộp tạm ứng án phí nên không phải hoàn lại.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Án xử sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKS ND huyện Năm Căn;
- Chi cục THA DS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Đính